

PHẦN 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

1.1.1. Khái quát về dự án

- Tên gói thầu: Cung cấp quà tặng sản phụ cho bệnh viện năm 2026.
- Chủ đầu tư: Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
- Nguồn vốn: Nguồn thu của bệnh viện.

1.1.2. Giới thiệu về gói thầu.

- Tên gói thầu: Cung cấp quà tặng sản phụ cho bệnh viện năm 2026.
- Hình thức đấu thầu: Đấu thầu rộng rãi, qua mạng.
- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Phạm vi công việc: Được mô tả tại Mẫu số 01B (webform trên Hệ thống).
- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định
- Thời gian thực hiện gói thầu: 365 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

1.2. Địa điểm và khối lượng cung cấp: Được mô tả chi tiết tại Mẫu số 01B-Phạm vi cung cấp và tiến độ hàng hóa.

1.3. Yêu cầu về kỹ thuật

1.3.1. Yêu cầu chung:

- Các loại hàng hóa dự thầu phải mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở lại đây, chưa qua sử dụng và có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.

- Hàng hóa phải có catalogue, tài liệu kỹ thuật về đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng theo đúng yêu cầu tại Mục 1.3.2 - Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể. Trường hợp trong catalogue, tài liệu kỹ thuật không đầy đủ thông số kỹ thuật, đặc tính, tiêu chuẩn chất lượng theo yêu cầu của E-HSMT hoặc Chủ đầu tư cần thiết xác minh thì nhà thầu phải cung cấp bản gốc các tài liệu của nhà sản xuất để chứng minh.

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá theo quy định tại E-HSMT này.

- Nhà thầu cam kết sẽ cung cấp chứng nhận chất lượng (CQ), chứng nhận nguồn gốc xuất xứ (CO) và các tài liệu hàng hóa liên quan khi giao hàng.

- Giao hàng tại nơi sử dụng; thời gian bảo hành kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu bàn giao thiết bị đưa vào sử dụng.

- Cam kết cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng minh về nguồn gốc, chất lượng, tiêu chuẩn sản phẩm khi được yêu cầu.

- Cam kết cung cấp tài liệu chứng minh hợp lệ: Nhà thầu cam kết cung cấp đầy đủ các tài liệu pháp lý chứng minh tính hợp pháp và phù hợp quy chuẩn của hàng hóa (như

giấy tờ nhập khẩu, chứng nhận hợp quy/hợp chuẩn, giấy công bố sản phẩm, phiếu kiểm nghiệm, chứng nhận an toàn thực phẩm... nếu có).

- Tài liệu chứng minh về tính hợp lệ của hàng hoá:

+ Bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa chào thầu với đầy đủ thông số kỹ thuật, xuất xứ, thương hiệu, mã hiệu, nhãn mác, nhà sản xuất và các thông tin khác theo mẫu được quy định trong mục này.

+ Catalogue, tài liệu kỹ thuật về đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng theo đúng yêu cầu tại Mục 1.3.2 - Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể. Trường hợp trong catalogue, tài liệu kỹ thuật không đầy đủ thông số kỹ thuật, đặc tính, tiêu chuẩn chất lượng theo yêu cầu của HSMT hoặc Chủ đầu tư cần thiết xác minh thì nhà thầu phải cung cấp bản gốc các tài liệu của nhà sản xuất để chứng minh

- Nhà thầu phải có bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa đề xuất cho gói thầu theo Mẫu sau:

**BẢNG TUYÊN BỐ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU KỸ THUẬT CỦA HÀNG HÓA
CHÀO THẦU**

TT	Danh mục hàng hóa(1)	Thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT(2)	Thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu(3)	Ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất(4)	Tài liệu tham chiếu(5)
	Ví dụ:				
1	Gạc vệ sinh răng miệng cho em bé, tiệt trùng			Hãng sản xuất: xx Mã hiệu: xx Ký hiệu (Model): xx	- Về thông số kỹ thuật chi tiết: trang số ... (bảng số...), Catalogue/tài liệu kỹ thuật/... - Về tính hợp lệ của hàng hóa: Bảng liệt kê chi tiết hàng hóa, ... (file xx, đính kèm cùng E-HSDT)
2		

Ghi chú: Nhà thầu đính kèm file lên Hệ thống “Bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của thiết bị chào thầu” định dạng .doc; .docx; .xls;.xlsx. File mở, đọc được bằng phần mềm thông dụng như: các phần mềm đọc, soạn thảo văn bản MS Office. Các file sử dụng phông chữ thuộc bảng mã Unicode;

- (1) Dẫn chiếu theo nội dung danh mục hàng hóa tại Mẫu số 01A, Chương IV.
- (2) Dẫn chiếu theo yêu cầu tại khoản 1.3.2, Mục 1, Chương V, E-HSMT.
- (3) Nhà thầu kê khai đầy đủ các thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu tương ứng với các nội dung được yêu cầu trong E-HSMT. Số liệu phải được mô tả chi tiết theo từng khoản mục về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng của hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT.
- (4) Nhà thầu ghi rõ xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất hàng hóa phù hợp với đề xuất về kỹ thuật
- (5) Nhà thầu phải dẫn chứng số trang, phần, mục, tài liệu cụ thể của HSDT đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong HSMT, để Chủ đầu tư tham chiếu khi xem xét đánh giá HSDT. Trường hợp nhà thầu không trình bày đầy đủ thông tin theo yêu cầu nêu trên, Chủ đầu tư sẽ tra cứu thông tin trên website của hãng sản xuất/đại lý phân phối để xem xét. Nếu Chủ đầu tư không tìm thấy các thông tin về hàng hóa trên website hoặc có thông tin nhưng các thông tin này sai lệch về kỹ thuật so với tài liệu do nhà thầu cung cấp trong HSDT dẫn đến không đủ cơ sở để đánh giá tính đáp ứng kỹ thuật của sản phẩm dự thầu thì Nhà thầu phải chấp nhận kết quả đánh giá của Chủ đầu tư.

1.3.2. Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể

Bất kỳ nhãn hiệu, mã hiệu (nếu có) trong Bảng yêu cầu kỹ thuật cụ thể dưới đây chỉ dùng để minh họa cho các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật của hàng hóa yêu cầu. Nội dung yêu cầu về thông số kỹ thuật của hàng hóa thuộc gói thầu là yêu cầu tối thiểu. Nhà thầu có thể chào thầu với hàng hóa có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn. Hàng hóa phải có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, nhãn hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp và phải đảm đáp ứng cầu về thông số kỹ thuật của E-HSMT.

STT	Danh mục	Thông số kỹ thuật (tham khảo hoặc tương đương)
1	Bộ quà tặng sản phụ	<p>Bộ quà tặng sản phụ bao gồm:</p> <p>1. Gạc vệ sinh răng miệng cho em bé, tiệt trùng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: sợi Bemliese – là vải không dệt cao cấp, có nguồn gốc từ sợi bông xơ cellulose tự nhiên, không chứa keo dán hoặc đường nối hoặc tương đương. - Thành phần: 100% nước tinh khiết, không chứa cồn, hương liệu. - Sản phẩm được tiệt trùng, được đóng gói riêng lẻ, 1 miếng/gói trong bao bì nhôm và được tiệt trùng, đảm bảo sự vô khuẩn của sản phẩm trước khi sử dụng. - Đảm bảo tối thiểu 28 miếng/hộp - Kích thước: 7,5 x 15cm, gấp 4 - Đóng gói: Theo quy cách của nhà sản xuất. <p>2. Khăn tắm cotton cho trẻ sơ sinh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: 100% cotton, mềm mại, mịn màng. - Không chứa chất huỳnh quang - Không chứa chất làm trắng vải. - Các chỉ tiêu sản phẩm: <ul style="list-style-type: none"> + Formaldehyde \leq 20 mg/kg + pH: 4,0 ~ 7,5 + Chất nhuộm Azo: Không phát hiện - Trọng lượng: 195 gram (\pm 15 gram) - Cấu tạo: 6 lớp, cấu trúc bề mặt lượn sóng, thoáng mát, nhanh khô, thấm hút tốt giúp nâng niu làn da nhạy cảm của bé. - Bo may cạnh không lộ viền - Kích thước khăn: 95 x 95 cm - Kích thước mũi khâu tiêu chuẩn: 3 mũi chỉ/1 cm chiều dài đường may \pm0,3 mũi chỉ/1 cm chiều dài đường may (tức là mật độ đường may nằm trong khoảng từ 2,7 đến 3,3 mũi/cm). - Màu sắc khăn và chỉ khâu: màu trắng, đồng đều - Kích thước hộp đựng: 205 x 53 x 270 mm - Đóng gói: gấp nếp đóng 1 sản phẩm/1 hộp - Hạn sử dụng: tối thiểu 3 năm - Đóng gói: 1 khăn/hộp <p>3. Túi đựng vải size M in sẵn logo bệnh viện</p>

STT	Danh mục	Thông số kỹ thuật (tham khảo hoặc tương đương)
		<ul style="list-style-type: none"> - Túi vải không dệt, chắc chắn, độ bền cao. Túi có khóa kéo để đóng mở, giữ cho các đồ dùng bên trong túi không bị rơi ra ngoài. - Đường may đồng đều, không lộ viền - Khoảng cách giữa 2 quai: 14,5 cm (\pm 1cm) - Khóa kéo: dây kéo plastic màu hồng, đồng màu với túi - Màu sắc túi: màu hồng PANTONE 14-1511 TPX - Thiết kế túi: in hình hoa anh đào - Kích thước túi: 45 (l) x 35 (h) x 20 (w) cm - Logo: in PET chuyển nhiệt hoặc tương đương chất lượng cao logo bệnh viện Phụ sản Hà Nội theo thiết kế được duyệt. - Kích thước logo: 7cm

Mục 2. Bản vẽ: Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Hàng hóa cung cấp cho gói thầu này phải được đơn vị trực tiếp sử dụng kiểm tra, kiểm nghiệm theo quy định trước khi nghiệm thu hàng hóa.